

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

Kính gửi:

- Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hà Nội

### I. Thông tin chung:

#### 1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần DAP - Vinachem
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0200827051 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng cấp ngày 29/7/2008 thay đổi lần thứ 5 ngày 30 tháng 3 năm 2016.
- Vốn điều lệ: 1.461,099 tỷ đồng
- Địa chỉ: Lô GI-7, khu Kinh tế Đình Vũ, phường Đông Hải 2, quận Hải An, thành phố Hải Phòng;
- Số điện thoại: 0313.979.368
- Số fax: 0313.979.170
- Website: <http://www.dap-vinachem.com.vn>
- Mã cổ phiếu: DDV

#### 2. Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty TNHH MTV DAP - Vinachem được thành lập ngày 24/7/2008 theo Quyết định số 405/QĐ-HCVN của Tổng Công ty Hóa chất Việt Nam (nay là Tập đoàn Hóa chất Việt Nam). Kể từ ngày 01/01/2015 Công ty được chuyển sang hoạt động theo mô hình công ty cổ phần (trong đó vốn Nhà nước 64% vốn điều lệ).

- Từ ngày 10/6/2015 Công ty trở thành công ty đại chúng quy mô lớn;
- Đăng ký giao dịch ngày 09/6/2015 cổ phiếu trên Sở giao dịch Chứng khoán thành phố Hà Nội
- + Ngày đăng ký giao dịch có hiệu lực: 10/6/2015
- + Ngày chính thức giao dịch: 10/6/2015

#### 3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ;
- Sản xuất hóa chất cơ bản;
- Sản xuất, truyền tải và phân phối điện (bao gồm bán điện);
- Sửa chữa máy móc, thiết bị;
- Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Bán buôn phân bón, hợp chất ni tơ và hóa chất cơ bản (không bao gồm thuốc trừ sâu và thuốc bảo vệ thực vật);
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: Cho thuê kho bãi;

- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải. Chi tiết: Thu phí cầu cảng;
- Địa bàn kinh doanh: Tại Lô GI-7 khu Kinh tế Đình Vũ, phường Đông Hải 2, quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

#### 4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

- Mô hình quản trị:
  - + Đại hội đồng cổ đông;
  - + Hội đồng quản trị;
  - + Ban kiểm soát;
  - + Tổng Giám đốc điều hành.

Người đại diện theo pháp luật: Tổng Giám đốc điều hành

- Sơ đồ tổ chức, quản lý: (phụ lục kèm theo)
- Các công ty con: Không có.
- Công ty liên kết: Công ty cổ phần thạch cao Đình Vũ.

#### 5. Định hướng phát triển:

##### a- Mục tiêu chính của Công ty:

Phát triển bền vững, đảm bảo hài hòa giữa lợi ích Nhà nước- Cổ đông- Người lao động;

##### b- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Trọng tâm nhân tố con người;
- Không ngừng nâng cao trình độ công nghệ sản xuất, sản phẩm làm ra đảm bảo chất lượng cao;
- Đạt công suất thiết kế: 330.000 tấn DAP/năm;
- Phát triển các sản phẩm mới đáp ứng nhu cầu thị trường;
- Giữ vững và phát triển thị trường trong nước; từng bước mở rộng thị trường nước ngoài.

##### c- Các mục tiêu về môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:

- Thực hiện nghiêm chỉnh các quy định về bảo vệ môi trường;
- Nâng cao trình độ công nghệ sản xuất; tuyên truyền, giáo dục người lao động để cải thiện môi trường;
- Tích cực tham gia, hưởng ứng các phong trào xã hội, từ thiện;
- Đảm bảo việc làm, thu nhập, cải thiện điều kiện làm việc, đời sống tinh thần, thực hiện đúng các chế độ đối với người lao động.

#### 6. Những khó khăn, rủi ro:

- Do tác động của giá dầu bị giảm thấp kỷ lục, từ 100 USD/thùng giảm xuống dưới 40 USD/thùng, thậm chí có giai đoạn còn dưới 30 USD/thùng, làm cho giá các loại phân bón trên thị trường cũng bị giảm thấp kỷ lục, tới mức dưới cả giá thành.

- Do tác động của biến đổi khí hậu (El Nino và La Nina), thời gian cuối năm 2015 và đầu năm 2016 tình trạng hạn hán, xâm nhập mặn xảy ra trên diện rộng ở các tỉnh khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long, lần đầu tiên trong lịch sử tất cả các tỉnh đồng bằng Sông Cửu Long đều công bố tình trạng thiên tai. Giai đoạn cuối năm 2016 thì lại xảy ra tình trạng mưa lũ kéo dài, xảy ra trên diện rộng, gây lũ lụt nhiều nơi, làm cho diện tích cây trồng bị thu hẹp, thời vụ bị kéo chậm lại, nhu cầu sử dụng phân bón cũng bị sụt giảm so với các năm trước.

- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải. Chi tiết: Thu phí cầu cảng;
- Địa bàn kinh doanh: Tại Lô GI-7 khu Kinh tế Đình Vũ, phường Đông Hải 2, quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

#### 4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

- Mô hình quản trị:
- + Đại hội đồng cổ đông;
- + Hội đồng quản trị;
- + Ban kiểm soát;
- + Tổng Giám đốc điều hành.

Người đại diện theo pháp luật: Tổng Giám đốc điều hành

- Sơ đồ tổ chức, quản lý: (phụ lục kèm theo)
- Các công ty con: Không có.
- Công ty liên kết: Công ty cổ phần thạch cao Đình Vũ.

#### 5. Định hướng phát triển:

##### a- Mục tiêu chính của Công ty:

Phát triển bền vững, đảm bảo hài hòa giữa lợi ích Nhà nước- Cổ đông- Người lao động;

##### b- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Trọng tâm nhân tố con người;
- Không ngừng nâng cao trình độ công nghệ sản xuất, sản phẩm làm ra đảm bảo chất lượng cao;
- Đạt công suất thiết kế: 330.000 tấn DAP/năm;
- Phát triển các sản phẩm mới đáp ứng nhu cầu thị trường;
- Giữ vững và phát triển thị trường trong nước; từng bước mở rộng thị trường nước ngoài.

##### c- Các mục tiêu về môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:

- Thực hiện nghiêm chỉnh các quy định về bảo vệ môi trường;
- Nâng cao trình độ công nghệ sản xuất; tuyên truyền, giáo dục người lao động để cải thiện môi trường;
- Tích cực tham gia, hưởng ứng các phong trào xã hội, từ thiện;
- Đảm bảo việc làm, thu nhập, cải thiện điều kiện làm việc, đời sống tinh thần, thực hiện đúng các chế độ đối với người lao động.

#### 6. Những khó khăn, rủi ro:

- Do tác động của giá dầu bị giảm thấp kỷ lục, từ 100 USD/thùng giảm xuống dưới 40 USD/thùng, thậm chí có giai đoạn còn dưới 30 USD/thùng, làm cho giá các loại phân bón trên thị trường cũng bị giảm thấp kỷ lục, tới mức dưới cả giá thành.

- Do tác động của biến đổi khí hậu (El Nino và La Nina), thời gian cuối năm 2015 và đầu năm 2016 tình trạng hạn hán, xâm nhập mặn xảy ra trên diện rộng ở các tỉnh khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long, lần đầu tiên trong lịch sử tất cả các tỉnh đồng bằng Sông Cửu Long đều công bố tình trạng thiên tai. Giai đoạn cuối năm 2016 thì lại xảy ra tình trạng mưa lũ kéo dài, xảy ra trên diện rộng, gây lũ lụt nhiều nơi, làm cho diện tích cây trồng bị thu hẹp, thời vụ bị kéo chậm lại, nhu cầu sử dụng phân bón cũng bị sụt giảm so với các năm trước.

- Việc tiêu thụ trong năm 2016 gặp khó khăn do cạnh tranh khốc liệt từ phân bố nhập khẩu, để tránh tăng thêm lượng tồn kho, gây ứ đọng vốn, mất cân đối dòng tiền, Công ty đã phải điều chỉnh công suất chạy máy ở mức phụ tải thấp; đồng thời do tác động của Luật số 71/2014/QH13, Công ty phải cộng thêm vào chi phí sản xuất năm 2016 số tiền ước tính là 81,203 tỷ đồng chi phí thuế GTGT mua nguyên liệu đầu vào nên đã khiến cho giá thành sản phẩm tăng lên.

Nguyên nhân cơ bản làm cho SXKD năm 2016 bị thua lỗ chủ yếu là do các yếu tố khách quan: giá bán bị giảm sâu, thị trường sử dụng phân bón bị thu hẹp, công suất chạy máy thấp... và một phần tác động của chính sách thuế mới (Luật số 71/2014/QH13). Tất cả những yếu tố này đã tác động xấu đến hiệu quả SXKD năm 2016 của Công ty.

\* Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu SXKD chính trong năm 2016:

STT	Chi tiêu chính	ĐVT	Kế hoạch 2016	Thực hiện 2016	Tỉ lệ (%)	
					TH 2016 so với 2015	TH 2016 so với KH
1	Sản lượng DAP sản xuất	Tấn	330.000	125.768	41,6	38,11
2	Sản lượng DAP tiêu thụ	Tấn	330.000	167.849	65,5	50,86
3	Doanh thu	Tỷ đồng	2.842,00	1.319,05	50,9	46,41
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	48,00	(469,97)	-	-
5	Mức chi cổ tức/VĐL	%		0	-	-

## 2. Tổ chức và nhân sự:

### 2.1- Danh sách Ban điều hành:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần (%)	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Sinh	Tổng Giám đốc	20%	
2	Vũ Văn Bằng	Phó Tổng Giám đốc	14%	
3	Nguyễn Văn Phiên	Phó Tổng Giám đốc	0,00002%	
4	Bùi Đăng Duẩn	Phó Tổng Giám đốc	0,00003%	
5	Nguyễn Danh Sao	Trưởng phòng Kế toán tài chính		Nghỉ hưu từ ngày 01/9/2016, người thay điều hành P. KTTC là bà Đặng Thị Hoa - Phó phòng KTTC

\* Lý lịch tóm tắt

#### a) Ông Nguyễn Văn Sinh

Họ và tên:	Nguyễn Văn Sinh
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	20 tháng 10 năm 1962
Nơi sinh:	Xã Thống Nhất, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình
CMND số:	011258152 Ngày cấp: 08/12/2007
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Phòng 202 Nhà 125A, khu Tập thể Khóa Minh Khai, phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Số điện thoại công ty:	0313.979365 (142)		
Số điện thoại di động:	0913024196		
Địa chỉ email:	Nguyensinhdap1@gmail.com		
Trình độ chuyên môn cao nhất:	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh		
Quá trình công tác:			
10/1980 - 10/1986	Sinh viên Trường Đại học Bách khoa Hà Nội.		
11/1986 - 11/1998	Trưởng ca Điều độ Công ty, kỹ thuật viên phòng Kỹ thuật sản xuất - Công ty Phân đạm và Hóa chất Hà Bắc.		
11/1998 - 3/2001	Phó trưởng phòng Kỹ thuật công nghệ, Chủ tịch Công đoàn Phòng KTCN-AT, Công ty Phân đạm và Hóa chất Hà Bắc		
3/2001 - 6/2002	Phó bí thư Đảng bộ, Giám đốc Xưởng Tổng hợp Urê, Công ty Phân đạm và Hóa chất Hà Bắc		
6/2002 - 12/2002	Trưởng phòng KTCN, Công ty Phân đạm và Hóa chất Hà Bắc		
1/2003 - 1/2006	Trưởng phòng Kỹ thuật, Ban QLDA DAP Hải Phòng		
02/2006 - 07/2008	Phó Giám đốc Ban QLDA DAP Hải Phòng, Chủ tịch Công đoàn Ban QLDA DAP Hải Phòng		
7/2008 - 01/2012	Ủy viên BCH Đảng bộ Công ty, Thành viên Hội đồng thành viên, Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV DAP - VINACHEM, Phó Giám đốc Ban QLDA DAP Hải Phòng, Ủy viên BCH Công đoàn Công nghiệp Hóa chất Việt Nam, Chủ tịch công đoàn Công ty TNHH MTV DAP - VINACHEM		
02/2012 - 3/2014	Phó Bí thư Đảng bộ Công ty, Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty, Quyền Giám đốc Ban Quản lý Dự án DAP Hải Phòng		
3/2014 - 12/2014	Phó Bí thư Đảng bộ Công ty, Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty		
01/2015 - 02/2015	Phó Bí thư Phụ trách Đảng bộ Công ty, Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty		
03/2015 - đến nay	Bí thư Đảng bộ Công ty, Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần DAP - VINACHEM		
Chức vụ công tác hiện nay: Chức vụ tại tổ chức đăng ký: Thành viên Hội đồng quản trị			
Chức vụ tại tổ chức khác:			
Tổng cổ phần nắm giữ: 29.424.680 cổ phần, chiếm 20,13 % vốn điều lệ. Trong đó:			
+ Đại diện vốn của tổ chức khác: 29.221.980 cổ phần			
+ Cá nhân sở hữu: 202.700 cổ phần			
Các cam kết nắm giữ:			
1. Chi tiết:		SL CP sở hữu	Tỷ lệ % CP sở hữu/VĐL
Số lượng CP cam kết nắm giữ trong 06 tháng kể từ ngày niêm yết			
Số lượng CP cam kết nắm giữ trong 06 tháng tiếp theo			
Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của tổ chức đăng ký			
Tên cá nhân/ Tổ chức	Quan hệ/Chức vụ		
Nguyễn Huyền Linh Phương	Con	140.000	0,001
Những khoản nợ đối với Công ty: Không			
Thù lao và các khoản lợi ích khác nếu có: theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên hàng năm			

Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

**b) Ông Vũ Văn Bằng**

Họ và tên:	Vũ Văn Bằng
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	06 tháng 03 năm 1969
Nơi sinh:	Xã Thái Dương, Huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình
CMND số:	031969428 Ngày cấp: 16/4/2014
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Phường Đằng Hải, Quận Hải An, Thành phố Hải Phòng
Số điện thoại công ty:	0313979368
Số điện thoại di động:	0982.294.881
Địa chỉ email:	Vuvanbangdap69@gmail.com
Trình độ chuyên môn cao nhất:	Thạc sĩ QTKD, Kỹ sư công nghệ hóa học
Quá trình công tác:	
10/1992 – 3/2000	Công nhân sửa chữa xưởng tổng hợp Urê – Công ty phân Đạm và Hóa chất Hà Bắc
3/2000 – 12/2002	Kỹ thuật viên, Phó Giám đốc, Giám đốc xưởng NPK – Chủ tịch công đoàn, bí thư chi bộ xưởng NPK – Công ty TNHH MTV phân Đạm và Hóa chất Hà Bắc
12/2002 – 7/2004	Công tác tại xưởng Urê – Công ty TNHH MTV Phân Đạm và Hóa chất Hà Bắc
7/2004 – 3/2006	Kỹ sư công nghệ thuộc Phòng Kỹ thuật Công nghệ - Công ty TNHH MTV Phân đạm và Hóa chất Hà Bắc
4/2006 – 11/2006	Chuyển từ Công ty phân Đạm và Hóa chất Hà Bắc đến phòng KT – Ban quản lý dự án DAP Hải Phòng thuộc Tổng Công ty hóa chất Việt Nam
11/2006 – 10/2008	Phó phòng Kỹ thuật Ban quản lý dự án DAP Hải Phòng
10/2008 – 12/2009	Phó phòng, Phụ trách phòng Kỹ thuật Điều độ Công ty TNHH MTV DAP - VINACHEM
12/2009 – 12/2010	Phó phòng, Phụ trách phòng Kỹ thuật Công nghệ Công ty TNHH MTV DAP - VINACHEM
12/2010 – 3/2012	Trưởng phòng Kỹ thuật Công nghệ Công ty TNHH MTV DAP – VINACHEM
3/2012 – 12/2014	Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV DAP - VINACHEM
01/2015 - đến nay	Ủy viên HĐQT Công ty cổ phần DAP - VINACHEM
03/2015 - đến nay	Ủy viên BCH Đảng bộ - Phó Bí thư Đảng ủy
Chức vụ công tác hiện nay:	Chức vụ tại tổ chức đăng ký: Thành viên Hội đồng quản trị
Chức vụ tại tổ chức khác:	
Tổng cổ phần nắm giữ:	20.457.486 cổ phần, chiếm 14 % vốn điều lệ. Trong đó:
+ Đại diện vốn của tổ chức khác:	20.455.386 cổ phần
+ Cá nhân sở hữu:	2.100 cổ phần

Các cam kết nắm giữ:			
1. Chi tiết:		SL CP sở hữu	Tỷ lệ % CP sở hữu/VĐL
Số lượng CP cam kết nắm giữ trong 06 tháng kể từ ngày niêm yết			
Số lượng CP cam kết nắm giữ trong 06 tháng tiếp theo			
Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của tổ chức đăng ký			
Tên cá nhân/ Tổ chức	Quan hệ/Chức vụ		
Đoàn Thị Minh Thúy	Vợ	2.100	
Những khoản nợ đối với Công ty: Không			
Thù lao và các khoản lợi ích khác nếu có: theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên hàng năm			
Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không			
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không			

### c) Ông Nguyễn Văn Phiên

Họ và tên:	Nguyễn Văn Phiên
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	02 tháng 04 năm 1959
Nơi sinh:	Xã Trục Thành, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định
CMND số:	031999159 Ngày cấp: 11/11/2013
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	21/280B, Trần Nguyên Hãn, phường Vĩnh Niệm, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng
Số điện thoại công ty:	0313.979365(168)
Số điện thoại di động:	0903479799
Địa chỉ email:	Phiendap1hp@yao.com.vn
Trình độ chuyên môn cao nhất:	Kỹ sư cơ khí chuyên ngành chế tạo máy
Quá trình công tác:	
10/1977 – 11/1980	Học sinh trường trung cấp Cơ khí 1
3/1981 – 9/1985	Cán bộ phòng Tổ chức lao động, Xí nghiệp Xây lắp mỏ Apatit Lào Cai
10/1985 – 11/1989	Sinh viên trường Đại học Cơ điện Bắc Thái
12/1989 – 4/2000	Chuyên viên → Phó phòng → Trưởng phòng Tổ chức Hành chính nhà máy tuyển quặng Apatit thuộc Công ty Apatit Việt Nam
5/2000 – 8/2002	Hiệu trưởng trường đào tạo nghề, Công ty Apatit Việt Nam
9/2002 – 2/2012	Trưởng phòng Tổ chức hành chính, Ban quản lý dự án DAP Hải Phòng và Công ty TNHH MTV DAP - VINACHEM
3/2012 – 31/12/2014	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV DAP - VINACHEM
1/2015 đến nay	Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần DAP - VINACHEM
Chức vụ công tác hiện nay: Chức vụ tại tổ chức đăng ký: Thành viên Hội đồng quản trị	
Chức vụ tại tổ chức khác:	

Tổng cổ phần nắm giữ: 3.300 cổ phần, chiếm 0,00002 % vốn điều lệ. Trong đó:		
+ Đại diện vốn của tổ chức khác: 0 cổ phần		
+ Cá nhân sở hữu: 3.300 cổ phần		
Các cam kết nắm giữ:		
1. Chi tiết:	SL CP sở hữu	Tỷ lệ % CP sở hữu/VDL
Số lượng CP cam kết nắm giữ trong 06 tháng kể từ ngày niêm yết		
Số lượng CP cam kết nắm giữ trong 06 tháng tiếp theo		
Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của tổ chức đăng ký		
Tên cá nhân/ Tổ chức	Quan hệ/Chức vụ	
Những khoản nợ đối với Công ty: Không		
Thù lao và các khoản lợi ích khác nếu có: theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên hàng năm		
Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không		
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không		

#### d) Ông Bùi Đăng Duẩn

Họ và tên:	Bùi Đăng Duẩn
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	18 tháng 9 năm 1962
Nơi sinh:	Xã Đồng Phú, Huyện Đông Hưng, Tỉnh Thái Bình
CMND số:	013406875 Ngày cấp: 08/4/2011
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Phường Ngọc Lâm, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội
Số điện thoại công ty:	0313.979365 (125)
Số điện thoại di động:	0904177277
Địa chỉ email:	dangduan@gmail.com
Trình độ chuyên môn cao nhất:	Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh, KS Xây dựng
Quá trình công tác:	
01/2013 – 12/2013	Bí thư chi bộ Ban quản lý dự án DAP – Hải Phòng
12/2013 đến nay	Bí thư chi bộ Thị trường – Đầu tư xây dựng
02/1987 – 8/2002	Cán bộ kỹ thuật Ban Quản lý dự án mở rộng mỏ Apatit Lào Cai
9/2002 – 10/2006	Phó phòng kỹ thuật Ban quản lý dự án DAP – Hải Phòng
11/2006 – 12/2008	Trưởng phòng kỹ thuật Ban quản lý dự án DAP – Hải Phòng
1/2009 – 1/2012	Trưởng phòng kỹ thuật Giám sát Ban quản lý dự án DAP Hải Phòng
02/2012 đến 12/2014	Trưởng phòng Đầu tư Xây dựng Công ty TNHH MTV DAP VINACHEM
01/2015 đến nay	
Chức vụ công tác hiện nay: Phó Tổng giám đốc	
Chức vụ tại tổ chức khác: Không	
Tổng cổ phần nắm giữ: 4.700 cổ phần, chiếm 0,00003 % vốn điều lệ. Trong đó:	



+ Đại diện vốn của tổ chức khác: 0 cổ phần		
+ Cá nhân sở hữu: 4.700 cổ phần		
Các cam kết nắm giữ:		
1. Chi tiết:	SL CP sở hữu	Tỷ lệ % CP sở hữu/VĐL
Số lượng CP cam kết nắm giữ trong 06 tháng kể từ ngày niêm yết		
Số lượng CP cam kết nắm giữ trong 06 tháng tiếp theo		
Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của tổ chức đăng ký		
Tên cá nhân/ Tổ chức	Quan hệ/Chức vụ	
Những khoản nợ đối với Công ty: Không		
Thù lao và các khoản lợi ích khác nếu có: theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên hàng năm		
Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không		
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không		

**e) Ông Nguyễn Danh Sao**

Họ và tên:	Nguyễn Danh Sao
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	Ngày 10 tháng 10 năm 1956
Nơi sinh:	Song Giang, Gia Bình, Bắc Ninh
CMND số:	012992838 Ngày cấp: 18/6/2011 CA Hà Nội
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Số 116C Tập thể Viện Thiết Kế CN Hóa Chất – Hàng Bột – Đống Đa – Hà Nội
Số điện thoại công ty:	0313.979.368
Số điện thoại di động:	0912.251.345
Địa chỉ email:	danhsaodap@gmail.com
Trình độ chuyên môn cao nhất:	Cử nhân kế toán tài chính
Quá trình công tác:	
12/1978 – 7/2004	Công tác tại Ban quản lý dự án đầu tư Công trình xây dựng Mỏ Apatit Lào Cai
8/2004 – 7/2006	Công ty xây dựng nông nghiệp và phát triển nông thôn – sở nông nghiệp – Hà Nội
8/2006 đến nay	Ban quản lý dự án DAP Hải Phòng → Công ty TNHH MTV DAP – Vinachem → Công ty Cổ phần DAP - Vinachem
Chức vụ công tác hiện nay: Chức vụ tại tổ chức đăng ký: Trưởng phòng kế toán Tài chính	
Chức vụ tại tổ chức khác: Không	
Tổng cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần	
+ Đại diện vốn của tổ chức khác: 0 cổ phần	
+ Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần	
Các cam kết nắm giữ:	

1. Chi tiết:		SL CP sở hữu	Tỷ lệ % CP sở hữu/VĐL
Số lượng CP cam kết nắm giữ trong 06 tháng kể từ ngày niêm yết			
Số lượng CP cam kết nắm giữ trong 06 tháng tiếp theo			
Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của tổ chức đăng ký			
Tên cá nhân/ Tổ chức	Quan hệ/Chức vụ		
Những khoản nợ đối với Công ty: Không			
Thù lao và các khoản lợi ích khác nếu có: theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên hàng năm			
Lợi ích liên quan đối với Công ty:			
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:			

## 2.2- Những thay đổi trong Ban điều hành:

- Ban Tổng giám đốc: Không thay đổi.

- Về thay đổi nhân sự Trưởng phòng Kế toán tài chính: Ngày 01/9/2016, Ông Nguyễn Danh Sao Trưởng phòng Kế toán tài chính (KTTC) của Công ty, nghỉ hưu theo chế độ. Công ty đã giao nhiệm vụ tạm thời cho bà Đặng Thị Hoa Phó phòng KTTC điều hành phòng KTTC từ 01/9 đến ngày 31/12/2016.

Bà Lê Thị Hiền Phó phòng KTTC thay bà Đặng Thị Hoa điều hành phòng KTTC, từ ngày 01/01/2017 đến nay.

## 2.3- Số lượng cán bộ, nhân viên:

- Ngày 01/01/2016: 720 người

- Ngày 31/12/2016: 688 người

- Tóm tắt chính sách đối với người lao động:

+ Tuyển dụng lao động mới để bổ sung cho sản xuất kinh doanh của Công ty:

Lao động của Công ty phần lớn được đào tạo các trường Đại học, cao đẳng, trung cấp, công nhân kỹ thuật chuyên môn về hóa vô cơ (phù hợp với chuyên ngành sản xuất phân bón vô cơ). Đến nay lao động của Công ty về cơ bản đã tinh gọn được bộ máy quản lý, sản xuất phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.

+ Đảm bảo việc làm, thu nhập, chế độ bảo hiểm xã hội, nghỉ phép, lễ theo đúng quy định;

+ Tiền lương: Kể từ ngày 01/01/2016 Công ty đã áp dụng thang bảng lương do Công ty xây dựng theo quy định tại Nghị định số 49/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ, để trả lương cho CBCNV. Tiền lương bình quân trong năm của CBCNV là 6,97 triệu đồng/người/tháng, bằng 80,29% so với năm 2015; đảm bảo việc làm ổn định. Năm 2016 mặc dù Công ty gặp rất nhiều khó khăn trong SXKD, nhưng với sự cố gắng của Lãnh đạo Công ty đã không ngừng cải thiện điều kiện làm việc, ổn định thu nhập, cải thiện đời sống văn hóa tinh thần cho người lao động để CBCNV an tâm làm việc.

+ Tiếp thu, áp dụng các ý tưởng sáng tạo, sáng kiến cải tiến của người lao động. Năm 2016 Công ty có 37 sáng kiến cải tiến, hợp lý hóa trong sản xuất được áp dụng vào hoạt động sản xuất kinh doanh, làm lợi 4,2 tỉ đồng, số tiền thưởng sáng kiến là: 114,5 triệu đồng.

## 3- Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án năm 2016:

### 3.1- Các dự án đầu tư lớn:

a- Dự án hạ tầng bãi Gyps đã qua xử lý:

Đã thực hiện xong bãi chứa Gyps lâu dài giai đoạn I; còn giai đoạn II đang xem xét để thực hiện tiếp.

b- Dự án mở rộng tăng năng lực cảng:

Công ty đang làm thủ tục thuê đất với thành phố Hải Phòng, hiện đang lập bản đồ tỷ lệ 1/500 trình Sở Tài nguyên Môi trường Hải Phòng thẩm định làm căn cứ cấp đất.

c- Dự án nâng cao chất lượng DAP:

Đang triển khai thử nghiệm phương án, đầu tháng 01/2017 Công ty phối hợp với đối tác lắp đặt máy móc, thiết bị để chạy thử khi có đủ điều kiện.

d- Dự án cải tạo, mở rộng tăng sức chứa kho DAP rời:

Đã hoàn thành công tác thi công dự án.

3.2- Các công ty con, công ty liên kết:

- Công ty con: không có.

- Công ty liên kết: Năm 2016 Công ty cổ phần Thạch cao Đình Vũ đã nghiên cứu hoàn thiện công nghệ xử lý bã thạch cao (gyps) của Công ty CP DAP-VINACHEM thành phụ gia xi măng. Đã xuất cho Công ty xi măng Nghi Sơn thử nghiệm đạt kết quả tốt.

#### 4- Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

STT	Chi tiêu	Năm 2015 (Tr.đ)	Năm 2016 (Tr.đ)	So sánh TH 2016 với 2015 (%)
1	Tổng giá trị tài sản	3.032.426,81	2.165.103	71,14
2	Doanh thu thuần	2.540.082,09	1.259.463	49,58
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	49.940,08	(470.437)	-
4	Lợi nhuận khác	1.886,59	977	51,78
5	Lợi nhuận trước thuế	51.826,65	(469.459)	-
6	Lợi nhuận sau thuế	49.222,60	(469.799)	-
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức/VĐL	2,5%	-	-

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

STT	Chi tiêu	Năm 2015	Năm 2016	Ghi chú
1	<i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
	+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	0,94	0,54	
	+ Hệ số thanh toán nhanh	0,39	0,149	
2	<i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
	+ Hệ số nợ/ Tổng tài sản	0,50	0,538	
	+ Hệ số nợ/ Vốn chủ sở hữu	1,01	1,166	
3	<i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
	+ Vòng quay hàng tồn kho	3,46	2,7	
	+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,84	0,581	

4	<i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
	+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,0194	(0,37)	
	+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,0326	(0,47)	
	+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,0162	(0,21)	
	+ Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,0197	(0,373)	

**5- Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu tính đến 31/12/2016:**

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần: 146.109.900 cổ phần
- Loại cổ phần: phổ thông
- Số cổ phần hạn chế chuyển nhượng: 22.010.685 CP
- Số cổ phần tự do chuyển nhượng: 124.099.215 CP

b) Cơ cấu cổ đông:

- Cổ đông lớn (nắm giữ trên 5% vốn điều lệ)

TT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số ĐKKD	Tỷ lệ nắm giữ
1	Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	Số 1A Tràng Tiền, Hoàn Kiếm, Hà Nội	0100100061	64%
2	Công ty CP XNK Quảng Bình	Số 23 lô 1, khu 97 Bạch Đằng, Phường Hạ Lý, Quận Hồng Bàng, TP. Hải Phòng	0200730878	19,17%

- Theo tổ chức/cá nhân trong và ngoài nước:

Loại	Tỷ lệ nắm giữ (%)
Trong nước: - Cá nhân - Tổ chức	100
Nước ngoài - Cá nhân - Tổ chức	0

- Theo sở hữu Nhà nước và các cổ đông khác

STT	Tên cổ đông	Tỷ lệ nắm giữ (%)
1	Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	64%
2	Cổ đông khác	36%
	<i>Cộng</i>	100%

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Trong năm không tăng vốn cổ phần.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: không có

e) Các chứng khoán khác: không có

**6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty:**

**6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:**

- Sản lượng DAP sản xuất trong năm là 125.768 tấn.
- Nguyên vật liệu chính: Quặng Apatit tuyển, Lưu huỳnh, Amoniác.

- Tỷ lệ phần trăm nguyên vật liệu tái chế: không đáng kể.

#### 6.2. Tiêu thụ năng lượng:

- Về sử dụng than và điện, Công ty có 01 máy phát điện Tuabin hơi nước, tự phát điện đáp ứng khoảng 60% nhu cầu điện cho sản xuất của nhà máy, phần còn lại mua từ điện lưới Quốc gia. Lượng điện mua lưới năm 2016 là 20,9 triệu kWh, giảm 12,2 triệu kWh so với năm 2015. Khối lượng than sử dụng năm 2016 là 40.000 tấn, giảm 12.000 tấn so với năm 2015.

- Dầu dùng để đốt lò sấy sản phẩm DAP theo thiết kế là FO, nhưng từ năm 2012 Công ty đã chuyển sang sử dụng dầu ép từ vỏ hạt điều, đây là năng lượng sạch, tái chế từ phế thải của ngành sản xuất và chế biến hạt điều.

Thực hiện Luật sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, Công ty lập kế hoạch và thực hiện đầy đủ theo kế hoạch hàng năm. Lập kế hoạch 05 năm về sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả. Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo định kỳ về sử dụng năng lượng, cập nhật đầy đủ số liệu báo cáo lên trang mạng Cơ sở dữ liệu Quốc gia về tiết kiệm năng lượng.

Năm 2016, Công ty đã thực hiện việc lập Báo cáo Kiểm toán năng lượng định kỳ, đã kiểm tra, đánh giá hiện trạng về tình hình sử dụng năng lượng. Trên cơ sở đó đã phân tích, nghiên cứu các tiềm năng tiết kiệm và đề ra phương án sản xuất tiết kiệm năng lượng cụ thể đến từng hạng mục sản xuất.

#### 6.3. Tiêu thụ nước:

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng:

- Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: Nước thô từ Sông Đa Độ về Công ty xử lý phục vụ sản xuất và sinh hoạt 4.500 m<sup>3</sup>/ngày.

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: 95%

- Lượng nước thải: Bình quân 180 m<sup>3</sup>/ngày đêm, chiếm 5% lượng nước nhận về;

- Giấy phép xả nước thải vào nguồn nước: Giấy phép số 2062/GP-UBND ngày 23/11/2012 của Ủy ban nhân dân TP. Hải Phòng cấp;

- Hồ sơ kê khai và nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải theo Nghị định 67/NĐ - CP: Đầy đủ;

- Hệ thống xử lý nước thải: Công suất xử lý của hệ thống: 2.400 m<sup>3</sup>/ngày đêm.

#### 6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

Là đơn vị sản xuất phân bón đóng trên địa bàn thành phố Hải Phòng, công tác bảo vệ môi trường luôn được Công ty chú trọng đặt lên hàng đầu; Công ty đã thực hiện các giải pháp chủ yếu như sau:

- Giáo dục, nâng cao ý thức cho cán bộ công nhân viên Công ty để mọi người tự giác chấp hành, thực hiện bảo vệ môi trường trong quá trình sản xuất; mọi CBCNV Công ty đều chung tay bảo vệ môi trường, sự phát triển và tồn tại của Công ty gắn liền với việc bảo vệ môi trường;

- Không ngừng đổi mới các biện pháp quản lý, phát huy vai trò tự giác làm chủ của toàn thể cán bộ công nhân viên; đẩy mạnh phong trào thi đua “ Sản xuất an toàn - Tiết kiệm - Hiệu quả”

- Gắn công tác bảo vệ môi trường, vệ sinh an toàn lao động với thi đua khen thưởng, hàng tháng, năm. Công tác vệ sinh trong toàn Công ty đều được phân cấp trách nhiệm cụ thể cho từng tổ, từng đơn vị sản xuất thực hiện; mỗi một khu vực đều có đơn vị quản lý và bảo đảm vệ sinh môi trường;

- Không ngừng nghiên cứu, đổi mới công nghệ; đầu tư khoa học kỹ thuật nhằm cải thiện điều kiện làm việc cho cán bộ công nhân viên, nâng cao năng suất thiết bị, giảm chi phí sản xuất, hạ giá thành sản phẩm; cải thiện môi trường ngày càng tốt hơn và nâng cao chất lượng sản phẩm;

- Đôn đốc các đơn vị tuân thủ và thực hiện theo yêu cầu của Hệ thống Quản lý môi trường theo Tiêu chuẩn ISO 14001: 2015. Duy trì chế độ giám sát, quan trắc môi trường thường xuyên, giám sát môi trường định kỳ theo đúng kế hoạch, đúng quy định. Qua kết quả quan trắc thì các chỉ tiêu, thông số môi trường đều nằm trong giới hạn cho phép của các quy chuẩn tương ứng. Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo định kỳ về công tác bảo vệ môi trường theo đúng quy định.

- Hàng năm tổ chức huấn luyện, đào tạo về chuyên môn nghiệp vụ, an toàn lao động và an toàn các thiết bị nghiêm ngặt; thực hiện quản l. theo ISO 9001-2008, chương trình tiết kiệm năng lượng, sản xuất sạch hơn nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm, giảm thiểu việc hư hỏng máy móc, giảm thiểu việc ô nhiễm môi trường;

- Hàng năm tổ chức đo, kiểm môi trường lấy mẫu các thông số về môi trường: Do Trung tâm Y tế - Môi trường lao động Công nghiệp - Bộ Công Thương thực hiện.

#### 6.5. Chính sách liên quan đến người lao động:

a. Số lượng lao động bình quân năm 2016: 715 người

b. Chính sách nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi:

- 100% người lao động được đóng BHXH; được ăn 01 bữa cơm ca, bồi dưỡng độc hại bằng hiện vật trong ca sản xuất không phải đóng tiền; được cấp bảo hộ lao động và phương tiện bảo vệ cá nhân theo cương vị làm việc.

- Công ty có Bộ phận y tế có 03 người, thường trực 24/24h.

- Hàng năm khám sức khỏe định kỳ cho cán bộ công nhân viên tần suất 1 lần/năm, một số bộ phận 2 lần/năm;

- Các đối tượng trong tiêu chuẩn được bố trí nghỉ điều dưỡng, đi tham quan nghỉ mát.

c. Hoạt động đào tạo người lao động:

- Tổ chức huấn luyện an toàn lao động, đào tạo nâng cao tay nghề cho người lao động. Năm 2016 đã huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ công nhân viên, trung bình 16 giờ/người/năm.

#### 6.6. Chương trình liên quan đến phát triển cộng đồng:

- Năm 2016 Công ty ủng hộ công tác xã hội, từ thiện với số là: 35,60 triệu đồng

### III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc

#### 1. Một số chỉ tiêu SXKD cơ bản:

TT	Các chỉ tiêu chính	Đơn vị	Kế hoạch 2016	Thực hiện năm 2016	Tỷ lệ %	
					TH năm so với năm 2015	TH năm 2016 so với KH năm
1	Giá trị SXCN theo GTT	Tỷ đồng	2.803	854,448	29,62	30,48
2	Giá trị SXCN theo ĐGCD	Tỷ đồng	2.319,9	884,149	41,63	38,11
3	Sản lượng DAP sản xuất	Tấn	330.000	125.768	41,63	38,11
4	Sản lượng H <sub>2</sub> SO <sub>4</sub> sản xuất	Tấn	377.500	163.045	47,23	43,19
5	Sản lượng H <sub>3</sub> PO <sub>4</sub> sản xuất	Tấn	154.100	58.487	41,39	37,95

6	Điện năng sản xuất	Mwh	48.000	27.090	68,12	56,43
7	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	2.842	1.319,051	50,99	46,41
8	Sản lượng DAP tiêu thụ	Tấn	330.000	167.849	65,54	50,86
9	Lợi nhuận thực hiện	Tỷ đồng	48,00	(469,46)	-	-
10	Quỹ lương người lao động	Tỷ đồng	81,875	60,518	75,99	73,91

Nguyên nhân một số chỉ tiêu không hoàn thành kế hoạch: như đã phân tích ở mục 1 phần II trên đây.

## 2. Tình hình tài chính

### a) Tình hình tài sản

Tổng tài sản năm 2016 giảm 28,6% so với năm 2015, trong đó chủ yếu giảm tài sản ngắn hạn, nhất là các khoản phải thu giảm 3 lần do Công ty thực hiện các giải pháp để giảm ứ đọng vốn; hàng tồn kho được duy trì ở mức hợp lý, tồn kho sản phẩm DAP giảm mạnh từ 50.553 tấn đầu năm 2016 xuống chỉ còn 8.130 tấn vào thời điểm cuối năm.

### b) Tình hình nợ phải trả

Nợ phải trả giảm 23,4% so với năm 2015, trong đó chủ yếu là giảm khoản vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn.

## 3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

Trong năm qua, Công ty đã có bước tiến mới trong việc tinh gọn bộ máy, giảm tối đa lao động gián tiếp, nâng cao năng suất lao động. Số lượng lao động bình quân phần đầu giảm 40 người trong năm 2017 tới đây. Song song với đó Công ty tập trung hoàn thiện hệ thống quy chế, quy trình quản lý nội bộ để tạo thông thoáng trong hoạt động SXKD nhưng cũng đồng thời quản lý chặt chẽ hơn việc sử dụng các nguồn lực.

## 4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Trong năm 2017, Công ty sẽ tập trung đẩy mạnh tiêu thụ, chú trọng phát triển thị trường trong nước, nâng cao công suất chạy máy, thực hiện triệt để các giải pháp tiết giảm chi phí đã đề ra để hạ giá thành sản phẩm.

Mục tiêu phần đầu trong năm 2017 tới là SXKD không lỗ, làm tiền đề cho phát triển, mở rộng sản xuất những năm sau này.

**5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có) - (Trường hợp ý kiến kiểm toán không phải là ý kiến chấp thuận toàn phần):** Không có

## 6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty:

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...):

Công ty luôn chú trọng hạn chế tối đa việc sử dụng các tài nguyên nước và điện, dầu trong quá trình sản xuất. Thay thế các bóng đèn sợi đốt bằng các bóng đèn LED tiết kiệm điện.

Công ty chủ động hợp tác tích cực với nhiều đối tác trong và ngoài nước nghiên cứu, xử lý bã thạch cao (gyps) của Công ty, như: Tổng công ty xi măng Việt Nam, Công ty TNHH Ngọc Linh, Công ty Hoàng Lê, Công ty CP Thạch cao Đình Vũ để nghiên cứu, đầu tư dây chuyền xử lý gyps thành phụ gia xi măng dùng trong các nhà máy xi măng, hạn chế việc phải nhập khẩu từ nước ngoài. Ngoài ra, Công ty cũng đang làm việc với Viện vật liệu

xây dựng - Bộ Xây dựng để ban hành tiêu chuẩn Việt Nam về thạch cao nhân tạo và xù gyps thành vật liệu san nền.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động:

- Công ty luôn chú trọng đến công tác xây dựng chính sách phân phối tiền lương, đơn giá tiền lương, đảm bảo ổn định thu nhập và ngày càng được cải thiện tạo tiền đề cho người lao động yên tâm công tác, nâng cao năng suất lao động và chất lượng sản phẩm. Năm 2016, Công ty đảm bảo đủ công ăn việc làm cho người lao động.

- Lương bình quân năm 2016 là 6,97 triệu đồng/người/tháng, bằng 80,29% so với năm 2015; Thu nhập bình quân năm 2016 là 7,25 triệu đồng/người/tháng, bằng 79,23% so với năm 2015.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương: Chính quyền và các đoàn thể của Công ty luôn tạo điều kiện quan tâm đến các gia đình chính sách, neo đơn tại địa phương, tặng quà nhân dịp Tết nguyên đán, hỗ trợ Hội chữ thập đỏ. Công đoàn Công ty nhận phụng dưỡng 01 bà mẹ Việt Nam anh hùng. Đoàn thanh niên Công ty tham gia các hoạt động tình nguyện Chăn ấm mùa đông, Thắp hương tưởng nhớ các anh hùng Liệt sĩ nhân ngày 27/7 và tặng quà cho gia đình các thương binh, liệt sĩ.

#### **IV. Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty:**

1. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội*

- Hội đồng quản trị Công ty đã tiếp tục tập trung hoàn thiện các Quy chế quản lý nội bộ, tạo ra sự minh bạch trong thực hiện, phát huy hiệu quả và thực hiện đúng các quy định của pháp luật hiện hành. Đã trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 ban hành sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty; đã ban hành quy chế quản lý tài chính, quy chế dân chủ và chỉ đạo Tổng Giám đốc Công ty tiếp tục sửa đổi, bổ sung các quy chế quản lý nội bộ khác, như Quy chế quản lý tài sản cố định, quy chế quản lý nợ, quy chế quản lý mua sắm vật tư...

- HĐQT Công ty đã thực hiện miễn nhiệm 01 thành viên Hội đồng quản trị, bầu bổ sung thay thế 01 thành viên Hội đồng quản trị và đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 thông qua.

- Đã xin ý kiến cổ đông bằng văn bản để chấp thuận bổ sung 02 ngành nghề vào lĩnh vực hoạt động của Công ty, là kinh doanh kho bãi và cho thuê cầu cảng.

- Tổ chức triển khai công tác quy hoạch bổ sung cán bộ quản lý của Công ty giai đoạn 2016-2021.

- Chỉ đạo và tạo điều kiện để các tổ chức chính trị - xã hội trong Công ty hoạt động ổn định để cùng tập thể lãnh đạo và người lao động trong Công ty phát huy được sức mạnh tập thể, đoàn kết, gắn bó, sáng tạo trong lao động giúp Công ty vượt qua giai đoạn khó khăn.

2. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty*

- Đã ổn định được chất lượng sản phẩm, áp dụng nhiều sáng kiến, cải tiến kỹ thuật trong sản xuất, nghiên cứu sử dụng được nhiều hơn nguồn nguyên liệu amoniac trong nước để không phụ thuộc vào nhập khẩu và tiết kiệm chi phí, hạ giá thành sản phẩm.

- Thường xuyên bám sát các định mức kinh tế kỹ thuật được duyệt để điều hành theo tiết kiệm tối đa chi phí sản xuất.

- Đã ổn định dây chuyền nghiền bột DAP dạng hạt số 1 và triển khai mở rộng thêm dây chuyền số 2 để đáp ứng tốt hơn nhu cầu của khách hàng.



- Tiếp tục củng cố, duy trì và không ngừng phát triển hệ thống đại lý bán hàng trong nước.

- Áp dụng linh hoạt nhiều phương thức huy động vốn, duy trì được dòng tiền để phục vụ sản xuất kinh doanh.

- Xây dựng được hệ thống thang bảng lương cho người lao động trong Công ty, giúp cho CBCNV có thu nhập ổn định hơn.

- Từng bước hoàn thiện tốt hơn hệ thống quy chế quản lý nội bộ của Công ty: trình Đại hội đồng cổ đông sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty; trình HĐQT ban hành quy chế dân chủ, quy chế quản lý tài chính; dự thảo sửa đổi, bổ sung các quy chế khác như quy chế quản lý mua sắm vật tư, quy chế quản lý tài sản cố định, quy trình luân chuyển chứng từ...

- Thực hiện tốt công tác môi trường, tuân thủ chặt chẽ, nghiêm túc các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

- Đã chủ động, tích cực hợp tác với nhiều đối tác trong và ngoài nước để nghiên cứu, triển khai các phương án chế biến, sử dụng bã thạch cao làm phụ gia xi măng và vật liệu xây dựng

### 3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

- Phân đấu năm 2017 SXKD của Công ty không lỗ.

- Triệt để tiết kiệm chi phí, hạ giá thành sản phẩm.

- Tiếp tục ổn định chất lượng sản phẩm.

- Tập trung các giải pháp để đẩy mạnh tiêu thụ, chú trọng tiêu thụ ở thị trường trong nước.

## V. Quản trị công ty:

### 1. Hội đồng quản trị

#### a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của cá nhân cuối kỳ	Chức danh thành viên HĐQT ở Cty khác
1	Ông Lâm Thái Dương	Chủ tịch HĐQT	0,002%	1- Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam. 2- Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Cao su Sao vàng. 3- Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Phân lân Văn Điển
2	Ông Nguyễn Văn Sinh	TV. HĐQT- Tổng Giám đốc	0,137%	Không
3	Ông Vũ Văn Bằng	TV.HĐQT- Phó TGD	0,0014%	Không
4	Bà Nguyễn Thị Thanh Hương	TV.HĐQT	0	Chủ tịch HĐQT, TGD Công ty CP XNK Quảng Bình
5	Ông Hoàng Mạnh Thắng	TV.HĐQT độc lập	0,205%	TV IIDQT Cty CP Vật tư & XNK Hóa chất.

#### Ghi chú:

- Các thành viên từ mục 1 đến mục 3: Đại diện sở hữu cho cổ đông lớn là Tập đoàn Hóa Chất Việt Nam;

- Thành viên mục 4: Đại diện sở hữu cho cổ đông lớn là Công ty XNK Quảng Bìn.
  - Thành viên mục 5: Là thành viên Hội đồng quản trị độc lập;
- b) Các tiêu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo đúng các quy định hiện hành của pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Hội đồng quản trị Công ty đã tiếp tục tập trung hoàn thiện hệ thống quy chế quản lý nội bộ, tạo ra sự minh bạch trong thực hiện, phát huy hiệu quả và thực hiện đúng các quy định của pháp luật hiện hành. Đã trình Đại hội đồng cổ đông ban hành sửa đổi bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, đã ban hành quy chế quản lý tài chính, quy chế dân chủ và chỉ đạo Tổng Giám đốc tiếp tục sửa đổi, bổ sung các quy chế quản lý nội bộ khác, như Quy chế quản lý tài sản cố định, quy chế quản lý nợ, Quy chế tuyển dụng lao động, Quy chế quản lý mua sắm vật tư...

Hội đồng quản trị thường xuyên thực hiện theo đúng các quy định hiện hành của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty đã tiếp tục tập trung hoàn thiện các Quy chế quản lý nội bộ, tạo ra sự minh bạch trong thực hiện, phát huy hiệu quả và thực hiện đúng các quy định của pháp luật hiện hành. Đã trình Đại hội đồng cổ đông ban hành sửa đổi bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, đã ban hành quy chế quản lý tài chính và chỉ đạo Tổng Giám đốc tiếp tục sửa đổi, bổ sung các quy chế quản lý nội bộ khác, như Quy chế quản lý tài sản cố định, quy chế quản lý nợ, Quy chế tuyển dụng lao động, Quy chế nâng lương, nâng bậc... Các mặt hoạt động của Công ty luôn được HĐQT chỉ đạo, giám sát chặt chẽ, đặc biệt là việc thực hiện dự án Hạ tầng bãi gyps đã qua xử lý và mở rộng kho DAP rồi.

Hội đồng quản trị thường xuyên kiểm tra, giám sát Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác trong việc thực hiện theo các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, các quy chế quản lý nội bộ và Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị trong việc điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty; giải quyết kịp thời các đề xuất, kiến nghị của Ban điều hành, nhất là trong việc tiêu thụ sản phẩm.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập: Trong các phiên họp HĐQT hay tại các văn bản xin ý kiến thành viên HĐQT thì thành viên HĐQT độc lập đều thể hiện ý kiến riêng, tham gia, góp ý vào các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động SXKD của Công ty.

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: Không.

## 2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần (%)
1	Hà Trung Kiên	Trưởng ban	0
2	Nguyễn Thị Xuân Quyên	Thành viên	0
3	Bùi Thị Ngọc	Thành viên	0,102%

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc:

+ Ban Kiểm soát đã kiến nghị HĐQT, Ban Tổng Giám đốc tiếp tục hoàn thiện, ban hành các Quy chế quản lý nội bộ của Công ty gồm một số quy chế chưa ban hành và chức năng nhiệm vụ của các đơn vị trong Công ty. Các văn bản gửi cho HĐQT Công ty và các nghị quyết, quyết nghị của HĐQT đều được gửi đến Ban Kiểm soát đầy đủ, kịp thời.

+ Ban Kiểm soát thường xuyên kiểm tra, giám sát Ban Tổng Giám đốc điều hành theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các nghị quyết, quyết nghị của HĐQT; Điều lệ, các quy định khác của Công ty và pháp luật hiện hành nhằm đảm bảo mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đạt được mục tiêu đề ra.

- Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác.

+ Ban Kiểm soát với tư cách là một bộ phận trong cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty, làm việc theo nguyên tắc bình đẳng, độc lập nhưng luôn luôn phối hợp chặt chẽ với HĐQT, được HĐQT hỗ trợ trong quá trình thực thi nhiệm vụ của mình nên các nhiệm vụ của Ban Kiểm soát đều hoàn thành.

+ Trong quá trình làm việc với Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác Ban Kiểm soát luôn giữ vững tính độc lập, khách quan và đã nhận được sự hợp tác chặt chẽ trên tinh thần vì lợi ích chung của Công ty.

### 3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát, Trưởng phòng kế toán:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tiền thù lao/năm (1000đ)	Tiền lương (1000đ)	Tiền thưởng (1000đ)	Tổng cộng (1000đ)
<b>I. Hội đồng Quản trị</b>						
1	Lâm Thái Dương	CT. HĐQT	60.000			60.000
2	Nguyễn Văn Sinh	TV HĐQT-TGD	48.000	247.800		295.800
3	Vũ Văn Bằng	TV HĐQT-P.TGD	48.000	219.240		267.240
4	Nguyễn T. Thanh Hương	TV HĐQT	48.000			48.000
5	Cao Thị Hồng (miễn nhiệm từ ngày 16/4/2016)	TV HĐQT	14.000			14.000
6	Hoàng Mạnh Thắng (bổ nhiệm từ ngày 16/4/2016)	TV HĐQT	34.000			34.000
<b>II. Ban Tổng Giám đốc</b>						
1	Nguyễn Văn Phiên	Phó TGD		219.240		219.240
2	Bùi Đăng Duẩn	Phó TGD		206.640		206.640
<b>III. Ban Kiểm soát</b>						
1	Hà Trung Kiên (bầu bổ sung từ ngày	Trưởng ban	-	121.500		121.500

	27/4/2016)					
2	Nguyễn Thị Xuân Quyên	Thành viên	40.000			40.000
3	Nguyễn Thị Thu Hằng (miễn nhiệm từ ngày 27/4/2016)	Thành viên	12.000			12.000
4	Bùi Thị Ngọc	Thành viên	36.000			36.000
<b>IV. Trưởng phòng KTTC</b>						
1	Nguyễn Danh Sao				158.973	158.973

Ông Hà Trung Kiên - TB Kiểm soát thời gian làm việc là 8 tháng, từ tháng 5 đến tháng 12/2016  
 Ông Nguyễn Danh Sao-TP. KTTC thời gian làm việc là 8 tháng, từ tháng 01-8/2016

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ và những người có liên quan, cổ đông lớn:

ST T	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1.	Cty CP XNK Quảng Bình	Thành viên HĐQT	21.916.485	15%	28.009.485	19,17%	Tăng do chuyển nhượng
2.	Cty CP Chứng khoán IB	Thành viên góp vốn thành lập Cty Quỹ Đầu tư Khám phá giá trị NH Công Thương VN	8.156.199	5,58%	6.648.999	4,55%	Giảm do chuyển nhượng
3.	Quỹ Đầu tư Khám phá giá trị NH Công Thương VN	Cổ đông lớn	0	0%	8.100.699	5,54%	Tăng do chuyển nhượng, góp vốn thành lập
4.	Ông Hoàng Mạnh Thắng	TV. HĐQT	100.000	0,068 %	300.000	0,205%	Tăng do chuyển nhượng
5	Bà Bùi Thị Ngọc	TV. BKS	0	0%	150.000	0,102%	Tăng do chuyển nhượng

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ, người có liên quan, cổ đông lớn trong năm 2016:

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch
1	CTCP XNK Quảng Bình	Bà Nguyễn Thị	0200730878	số 23, lô 1, khu 97 Bạch	Tháng 4/2016	Văn bản số 236/DAP-HĐQT ngày 27/4/2016	

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch
2	CTCP XNK Quảng Bình	Thanh Hương là TGD CTCP XNK Quảng Bình đồng thời là TV HĐQT CTCP DAP-Vinachem		Đặng, phường Hạ Lý, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng	Tháng 5/2016	Văn bản số 267/DAP-HĐQT ngày 27/4/2016	
3	CTCP XNK Quảng Bình				Tháng 7/2016	Văn bản số 410/DAP-HĐQT ngày 11/7/2016	
4	CTCP XNK Quảng Bình				Tháng 8/2016	Văn bản số 498/DAP-HĐQT ngày 08/8/2016	
5	CTCP XNK Quảng Bình				Tháng 9/2016	Văn bản số 605/DAP-HĐQT ngày 22/9/2016	
6	CTCP XNK Quảng Bình				Tháng 11/2016	Văn bản số 732/DAP-HĐQT ngày 11/11/2016	
7	CTCP XNK Quảng Bình				Tháng 11/2016	Văn bản số 734/DAP-HĐQT ngày 11/11/2016	
8	CTCP XNK Quảng Bình				Tháng 11/2016	Văn bản số 784/DAP-HĐQT ngày 30/11/2016	
9	CTCP XNK Quảng Bình				Tháng 11/2016	Văn bản số 786/DAP-HĐQT ngày 01/12/2016	
10	CTCP XNK Quảng Bình				Tháng 12/2016	Văn bản số 803/DAP-HĐQT ngày 07/12/2016	

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty: Theo đúng quy định hiện hành.

#### VI. Báo cáo tài chính năm 2016:

Công ty đã đăng toàn văn Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán tại địa chỉ công bố thông tin: <http://www.dap-vinachem.com.vn>

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  
TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY**



**Nguyễn Văn Sinh**